

HỢP ĐỒNG
Số: 2012-16/HĐ-ĐHCT-BM

Gói thầu số 2: “Thi công lắp đặt hệ thống ánh sáng và nội thất cho phòng thu hình Studio của Trung tâm Liên kết đào tạo, Trường Đại học Cần Thơ năm 2016”.

Dự án: Đầu tư mua sắm thiết bị, thi công lắp đặt hệ thống ánh sáng và nội thất cho phòng thu hình studio của Trung tâm Liên kết đào tạo, Trường Đại học Cần Thơ năm 2016.

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 quy định chi tiết về việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của Cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội-ngành nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-ngành nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 210/QĐ-ĐHCT ngày 26 tháng 01 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc phân giao kinh phí ngân sách Trường năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 5695/QĐ-ĐHCT ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc phê duyệt kết quả chào hàng cạnh tranh gói thầu số 2: “Thi công lắp đặt hệ thống ánh sáng và nội thất cho phòng thu hình Studio của Trung tâm Liên kết đào tạo, Trường Đại học Cần Thơ năm 2016”;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 15 tháng 12 năm 2016 giữa Trường Đại học Cần Thơ và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Bình Minh.

Hôm nay, ngày 20 tháng 12 năm 2016, tại Trường Đại học Cần Thơ, Chúng tôi đại diện cho các Bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Địa chỉ: Khu 2, đường 3 tháng 2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Điện thoại: 0710.3830262

Fax: 0710.3838474

Số tài khoản: 3713.0.1055506.00000

Tại: Kho bạc Nhà nước Cần Thơ

Mã số thuế: 1800 424257

Đại diện: **Ông Trần Trung Tính**

Chức vụ: **Phó Hiệu trưởng**

(Căn cứ Quyết định số 1012/QĐ-ĐHCT ngày 10/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc ban hành danh mục văn bản Hiệu trưởng ủy quyền cho các Phó Hiệu trưởng ký thay, thủ trưởng các đơn vị thuộc Trường ký thừa lệnh và ký thừa ủy quyền)

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP BÌNH MINH

Địa chỉ: số 36 đường Trung Văn- Tổ Dân phố Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

VPGD: Phòng 1802, CT7C, Chung cư The Spark, Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0462620363

Fax: 0462620355

Tài khoản: 19129492943014

Tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam chi nhánh Đông Đô - Hà Nội

Mã số thuế: 0106371269

Đại diện: **Ông Nguyễn Tiến Dũng** Chức vụ: **Giám đốc**

Hai bên thoả thuận ký Hợp đồng với nội dung các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng Hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp hàng hoá theo danh mục được nêu chi tiết tại phụ lục 1 của hợp đồng kèm theo.

Điều 2. Thành phần Hợp đồng

Thành phần Hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản Hợp đồng (kèm theo Phụ lục 1 của Hợp đồng);
2. Biên bản thương thảo hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Hồ sơ báo giá của nhà thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Bình Minh;
5. Bản yêu cầu báo giá của Bên mời thầu: Trường Đại học Cần Thơ;

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của Hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong hợp đồng.

Nếu Bên A không thực hiện thanh toán cho Bên B theo nội dung tại Điều 5 của hợp đồng này thì sẽ phạt 0,05% mỗi ngày trên giá hợp đồng do trễ hạn. Tổng số tiền phạt không quá 8% tổng trị giá hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho bên Bên A đầy đủ các loại hàng hoá như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Nếu Bên B hoàn thành khối lượng công việc chậm so với tiến độ quy định tại Điều 7 của hợp đồng này thì sẽ bị phạt 0,05% trị giá hợp đồng trên mỗi ngày trễ. Tổng số tiền phạt không vượt quá 8% trên giá hợp đồng, ngoại trừ các trường hợp sau:

- + Việc chậm trễ xảy ra do lỗi của Bên A và hoặc nhân viên của Bên A.
- + Việc chậm trễ xảy ra do trường hợp bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp sau: chiến tranh, đình công, bạo loạn, cháy nổ, thiên tai và các thảm họa thiên nhiên khác.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán.

1. Giá hợp đồng: 478.258.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi tám triệu hai trăm năm mươi tám ngàn đồng). Giá hợp đồng trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, thi công lắp đặt, bàn giao sản phẩm hàng hoá và chi phí bảo hành tại

trường Đại học Cần Thơ. Danh mục chi tiết hàng hoá theo Phụ lục 1 đính kèm.

2. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

b) Số lần thanh toán: 01 lần khi hoàn thành toàn bộ hợp đồng.

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 100% giá hợp đồng với số tiền: 478.258.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi tám triệu hai trăm năm mươi tám ngàn đồng) sau khi: (i) Hai bên ký Biên bản nghiệm thu; (ii) Bên B thực hiện bảo lãnh bảo hành hàng hóa bằng chứng thư của ngân hàng hoặc ký quỹ bằng tiền mặt có giá trị tương đương 5% (năm phần trăm) giá hợp đồng và có hiệu lực suốt thời gian bảo hành hàng hóa; (iii) Bên B cung cấp chứng từ thanh toán theo quy định hiện hành và các giấy tờ khác có liên quan đến hàng hóa; (iv) Hai bên ký Biên bản thanh lý hợp đồng theo quy định.

Điều 6. Loại Hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau: Có sự thay đổi về tiến độ thực hiện hợp đồng vì lý do khách quan, có sự thay đổi ký mã hiệu của hàng hóa từ nhà sản xuất và các trường hợp khác mà hai bên cùng thống nhất hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng của gói thầu.

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: đặt cọc (ký quỹ bằng tiền mặt) hoặc thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam.

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% (ba phần trăm) giá hợp đồng, tương đương với số tiền: 14.347.740 đồng (Bằng chữ: Mười bốn triệu, ba trăm bốn mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi đồng).

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày 15 tháng 02 năm 2017.

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; Bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn: 15 (mười lăm) ngày sau khi Bên B thực hiện bảo lãnh bảo hành hàng hóa được nêu tại điểm c Khoản 2 Điều 5 của Hợp đồng.

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giả thê;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 11. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

Điều 12. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ (kèm theo) theo tiến độ nêu trong hồ sơ yêu cầu, cụ thể là: trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: Bên B sẽ chịu trách nhiệm về việc vận chuyển hàng hóa để tổ chức nghiệm thu và bàn giao hàng hóa tại Trường Đại học Cần Thơ.

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Đại diện Bên B sẽ thực hiện việc lắp đặt, vận hành thử tại Trường Đại học Cần Thơ dưới sự chứng kiến của đại diện Bên A. Toàn bộ hàng hóa sẽ được kiểm tra, thử nghiệm về mặt kỹ thuật cho đến khi đại diện Bên A chấp nhận nghiệm thu và tiếp nhận hàng hóa theo nội dung của hợp đồng. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Bên A không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Bên B.

Điều 13. Bảo quyền và bảo hiểm hàng hóa

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng đến Trường Đại học Cần Thơ.

Điều 14. Bảo hành

1. Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và sẽ không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa.

2. Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa như sau: Thời gian bảo hành hàng hóa chi tiết theo phụ lục 1 của hợp đồng; Thời gian bảo hành được tính kể từ ngày hai bên ký Biên bản nghiệm thu; Toàn bộ hàng hóa phải có phiếu bảo hành kèm theo; Thời gian xử lý sự cố kỹ thuật trong thời gian bảo hành: Trong vòng 48 giờ kể từ khi Bên B nhận được thông báo từ Bên A. Nếu thời gian xử lý sự cố kỹ thuật lớn hơn 48 giờ, Bên B phải có hàng hóa tương đương để Bên A tạm sử dụng trong quá trình xử lý sự cố kỹ thuật của hàng hóa bảo hành;

3. Bên B thực hiện bảo lãnh bảo hành hàng hóa bằng chứng thư của ngân hàng hoặc ký quỹ bằng tiền mặt có giá trị 5% (năm phần trăm) giá hợp đồng, tương đương với số tiền: 23.912.900 đồng (Bằng chữ: Hai mươi ba triệu chín trăm mười hai ngàn chín trăm đồng) và có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày hai bên ký Biên bản nghiệm thu.

Điều 15. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra tòa án kinh tế thành phố Cần Thơ xử lý.

Điều 16. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo Luật định.

Hợp đồng được lập thành 05 (năm) bộ, bên A giữ 03 (ba) bộ, bên B giữ 02 (hai) bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN A (Chủ đầu tư)
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Trung Tính

ĐẠI DIỆN BÊN B (Nhà thầu)
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XÂY LẮP BÌNH MINH
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Dũng

PHỤ LỤC 1 CỦA HỢP ĐỒNG DANH MỤC CHI TIẾT HÀNG HÓA

Gói thầu số 2: “Thi công lắp đặt hệ thống ánh sáng và nội thất
cho phòng thu hình Studio của Trung tâm Liên kết đào tạo,
Trường Đại học Cần Thơ năm 2016”.

(Đính kèm theo Hợp đồng số 2012-16/HĐ-ĐHCT-TC ngày 20 tháng 12
năm 2016 ký giữa Trường Đại học Cần Thơ và Công ty Cổ phần Đầu tư
và Xây lắp Bình Minh).

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Hệ thống đèn chiếu sáng Thời gian bảo hành: 12 tháng	Hệ thống	01	251.350.000	251.350.000
	<u>Hệ thống bao gồm:</u>				
1.1	Đèn chiếu phòng + Chiếu Ven 2 bóng (2X55W) Nhãn hiệu: Const	Cái	05	Bao gồm	
	<u>Tính năng kỹ thuật:</u> - Fluorescent Light - Đèn lạnh công suất 220W - Ánh sáng 3200 K or 5600 K - Dùng trong phim trường , Studio, phòng News - Điện nguồn 220-240V, 50Hz - Ưu điểm đèn ít tỏa nhiệt, - Tiêu hao điện năng ít, tỏa nhiệt thấp - Ballast Osram - Có lỗ điều khiển, không kèm theo bóng				
	Bóng đèn 55W Osram nhiệt độ màu 5400K Nhãn hiệu: Osram	Cái	10	Bao gồm	
1.2	Đèn lạnh FillLight 4 bóng (4X55W) Nhãn hiệu: Const	Cái	04	Bao gồm	
	<u>Tính năng kỹ thuật:</u> - Fluorescent Light - Đèn lạnh công suất 220W - Ánh sáng 3200 K or 5600 K - Dùng trong phim trường , Studio, phòng News - Điện nguồn 220-240V, 50Hz - Ưu điểm đèn ít tỏa nhiệt, - Tiêu hao điện năng ít, tỏa nhiệt thấp				

TT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	- Ballast Osram - Có lỗ điều khiển, không kèm theo bóng				
1.2.1	Bóng đèn 55W Osram nhiệt độ màu 5400K Nhãn hiệu: Osram	Cái	16	Bao gồm	
1.3	Hệ thống điều khiển đèn Nhãn hiệu: Magic	Bộ	01	Bao gồm	
	<u>Hệ thống bao gồm:</u>				
1.3.1	Bàn điều khiển đèn <u>Tính năng kỹ thuật:</u> Bàn điều khiển đèn Magic C-1224X Professional 24-Channel DMX Lighting Console 24 preset channels, assignable to 512 DMX channels				
1.3.2	Bộ chia tín hiệu DA-24 Converter Magic <u>Tính năng kỹ thuật:</u> Bộ chuyển đổi tín hiệu từ Digital sang Analog Điện áp: 220V, 50Hz - Chuyển đổi tín hiệu số sang tương tự - Có DMX In/Out - 1 ngõ vào số (DMX) ra 24 kênh Analog - Có màn hình LCD hiển thị - Thiết kế 1U chuẩn Rack 19				
1.4	Phụ kiện thi công lắp đặt hệ thống đèn (dạng treo) Xuất xứ: Việt Nam Thời gian bảo hành: 12 tháng	Bộ	01	Bao gồm	
	Móc treo đèn: Móc treo đèn (Chịu trọng lượng 50 kg)				
	Tay treo đèn điều chỉnh độ cao: Dùng để kéo lên kéo xuống; Chiều dài kéo giãn khoảng 2 mét				
	Hệ thống treo đèn, bao gồm: - 4 ống sắt đan ngang phi 42 dài 3 mét - 3 ống sắt đan dọc phi 42 dài từ 4 đến 5 mét				

TT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	- 8 bộ mặt bích vuông tròn ốp 2 bên tường - Đai sắt hình chữ U để cố định các điểm: 12 cái				
	Dây bảo hiểm cho đèn				
	Dây điện cho đèn: Dây điện 2x1.5 cho đèn: 2x55W, 4x55W; Dây điện tổng cho hệ thống đèn				
2	Phông xanh ghi hình Xuất xứ: Việt Nam Thời gian bảo hành: 12 tháng	Bộ	01	13.860.000	13.860.000
	Mô tả: Bộ phông key gồm: - Tám phông kích thước: cao 250 x dài 400 mm - Bộ julo để cuốn phông có 2 trục cuốn phông và tay điều khiển - Chất liệu: vải chống nhăn cao cấp - Màu sắc: xanh lá cây				
3	Trần cách âm + vật tư và thi công Xuất xứ: Việt Nam Thời gian bảo hành: 12 tháng	m2	54	825.000	44.550.000
	Bao gồm 3 lớp: - Lớp khung xương - Lớp xốp dày 4 cm - Lớp tấm sợi khoáng tiêu âm Phụ kiện thi công và lắp đặt				
4	Vật liệu tiêu âm và phụ kiện thi công lắp đặt Nhãn hiệu: Asia Thời gian bảo hành: 12 tháng	m2	105	627.000	65.835.000
	Chất liệu: Lớp thạch cao tiêu âm lỗ				
	Quy cách: Sơn trắng hoặc màu ghi xám				
	Phụ kiện lắp đặt: Keo dán, sơn				
5	Cửa cách âm Xuất xứ: Việt Nam Thời gian bảo hành: 12 tháng	Cái	2	14.520.000	29.040.000
	Kích thước: (0,9x2,0)m Bao gồm: + Khung cửa bằng nhựa lõi thép + Kính cách âm + Khóa + Phụ kiện lắp đặt				

TT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
6	Thảm sàn Bali + Phụ kiện thi công lắp đặt Xuất xứ: China Thời gian bảo hành: 12 tháng	m2	54	495.000	26.730.000
	Mô tả: Quy cách dệt: dệt vòm Đế thảm: đế lưới Độ dày tổng thể: 5 – 5,5 mm				
	Chất liệu: Chất liệu: 100% PP (polypropylen)				
	Màu sắc: Ghi xám				
	Tính năng: Chịu mật độ đi lại tốt: ít xẹp lún. Chống cháy. vệ sinh dễ dàng				
7	Hệ thống vách ngăn giữa phòng kỹ thuật và phòng Studio (2 mặt) Xuất xứ: Việt Nam Thời gian bảo hành: 12 tháng	m2	18,6	1.925.000	35.805.000
	Kích thước: (6,0x3,1)m Bao gồm các lớp: - Khung xương bằng sắt 2 lớp - Lớp xốp cách âm từ 4 đến 8 cm (2 lớp) - Lớp lớp bông thủy tinh cách âm - Lớp thạch cao phẳng ốp ngoài 2 lớp - Lớp thạch cao tiêu âm lỗ ngoài mặt bên phòng Studio - Phụ kiện lắp đặt				
	Màu sơn: Sơn trắng hoặc màu ghi xám				
8	Khung kính cường cách âm giữa Khu trường quay và Khu kỹ thuật Xuất xứ: Việt Nam Thời gian bảo hành: 12 tháng	m2	2,4	4.620.000	11.088.000
	Bao gồm: - Khung nhựa lõi thép + Kính cường lực trong - Khung + Phụ kiện				
	Kích thước: (1,2x2,0)m.				
	Cộng				478.258.000

Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi tám triệu hai trăm năm mươi tám ngàn đồng.

Phụ lục 1 của hợp đồng là một phần không thể tách rời Hợp đồng số 2012-16/HĐ-ĐHCT-BM ngày 20 tháng 12 năm 2016 giữa Trường Đại học Cần Thơ và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Bình Minh.

Phụ lục này được lập thành 05 (năm) bộ, bên A giữ 03 (ba) bộ, bên B giữ 02 (hai) bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN A (Chủ đầu tư)
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Trung Tính

ĐẠI DIỆN BÊN B (Nhà thầu)
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XÂY LẮP BÌNH MINH



Nguyễn Tiến Dũng

